



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI

Hướng dẫn về một số nội dung cơ bản của Thông tư 16

Phòng Chính trị, tư tưởng - Khoa học Công nghệ

27/04/2023

Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT

Ban hành ngày 22/11/2022

Có hiệu lực
từ ngày 07/01/2023



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ T

Hà Nội, ngày 22 tháng 11

THÔNG TƯ

Ban hành Quy định tiêu chuẩn
thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Thư viện ngày 21 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện;

Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2022 phân bổ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Cơ sở vật chất;

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

Sự ra đời của Thông tư 16 được kỳ vọng theo đó là sự chuyển mình đầy mạnh mẽ của hệ thống thư viện trường học trên toàn quốc theo hướng hiện đại, thúc đẩy công nghệ chuyển đổi số và phát huy hơn nữa văn hóa đọc trong nhà trường.



* Những điểm mới của Thông tư 16



Thay thế các văn bản quy phạm về tiêu chuẩn TVTH ban hành trước đó



Thay thế Quyết định 01/2003/QĐ-BGDĐT ngày 02/01/2003 và Quyết định 01/2004/QĐ-BGDĐT ngày 29/01/2004



Thay đổi về các định mức tiêu chuẩn và mức độ đánh giá



Điều chỉnh về các thông số điều kiện trong mục vốn tài liệu, CSVC, tài chính. Từ công nhận 3 danh hiệu thư viện chuyển về 2 mức độ đánh giá

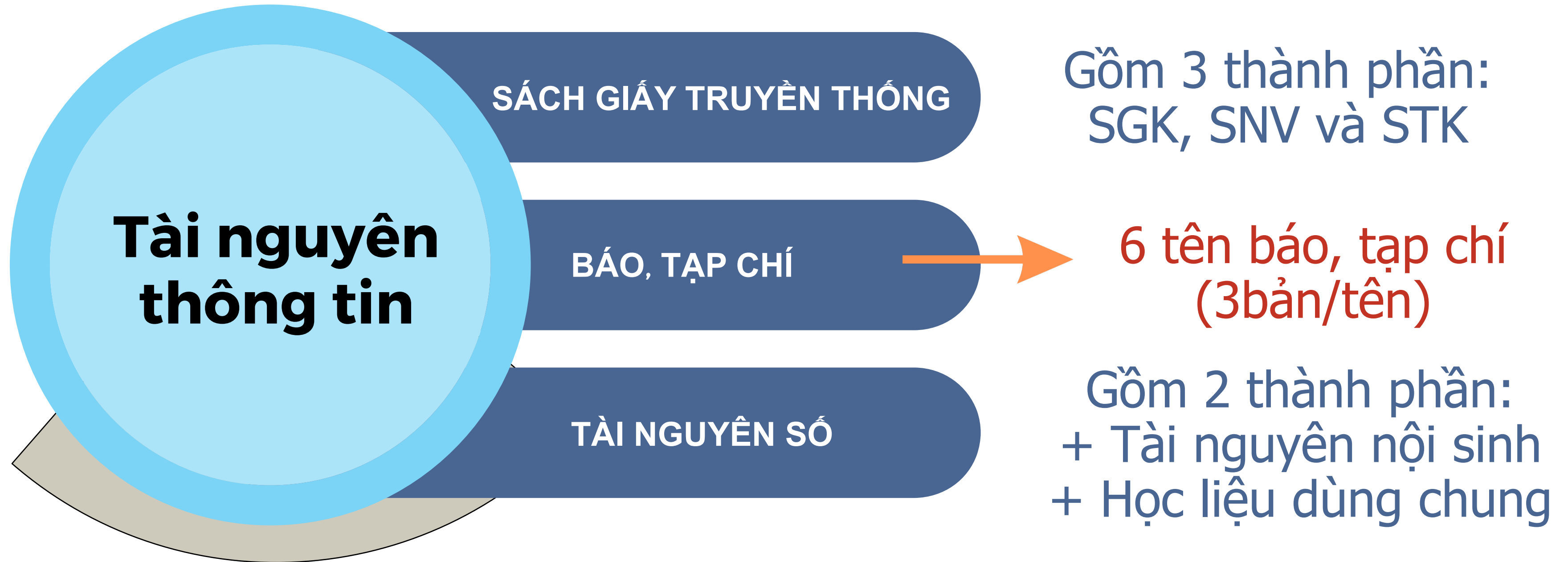


Xuất hiện những tiêu chuẩn mới, thuật ngữ mới trong đánh giá

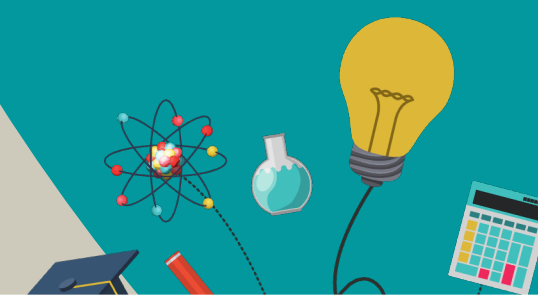


- Học liệu điện tử, thư viện số
- Phần mềm quản lý thư viện
- Tiết đọc, tiết học thư viện
- Liên thông thư viện
- Mở rộng phạm vi: TV mầm non

Tiêu chuẩn tài nguyên thông tin



Vốn tài liệu là SÁCH



Thành phần	Mức độ 1	Mức độ 2
SGK	- THPT: 03 bản/khối lớp; 01/GV/môn - THCS: 04 bản/khối lớp; 01/GV/môn - TH: 03 bản/khối lớp; 01/GV/môn	- THPT: 04 bản/khối lớp; 01/GV/môn trở lên - THCS: 05 bản/khối lớp; 01/GV/môn trở lên - TH: 04 bản/khối lớp; 01/GV/môn trở lên
SNV	07 bản/GV <i>Tối thiểu 3 bản/đầu sách</i> <i>Mua mới tối thiểu 10%</i>	07 bản/GV <i>Tối thiểu 3 bản/đầu sách</i> <i>Mua mới từ 10% trở lên</i>
STK	- THPT: 05 bản/HS - THCS: 04 bản/HS, - TH: 03 bản/HS, <i>Mua mới tối thiểu 10%</i>	- THPT: 05 bản/HS trở lên - THCS: 05 bản/HS trở lên - TH: 04 bản/HS trở lên <i>Mua mới từ 10% trở lên</i>

Vốn tài liệu là TÀI NGUYÊN SỐ



**Kho tài nguyên thông tin
tự xây dựng của đơn vị**
5 sản phẩm/môn/ năm học



Thế nào là tài nguyên số?!!!
*e-book, sách nói, video, âm
thanh, giáo án điện tử, ppt,
pdf, bài giảng e-learning, file
mềm của SKKN và tài liệu
giảng dạy - học tập...*



**Kho tài nguyên
dùng chung**

Internet
<https://igiaoduc.vn/>
<https://study.hanoi.edu.vn/>

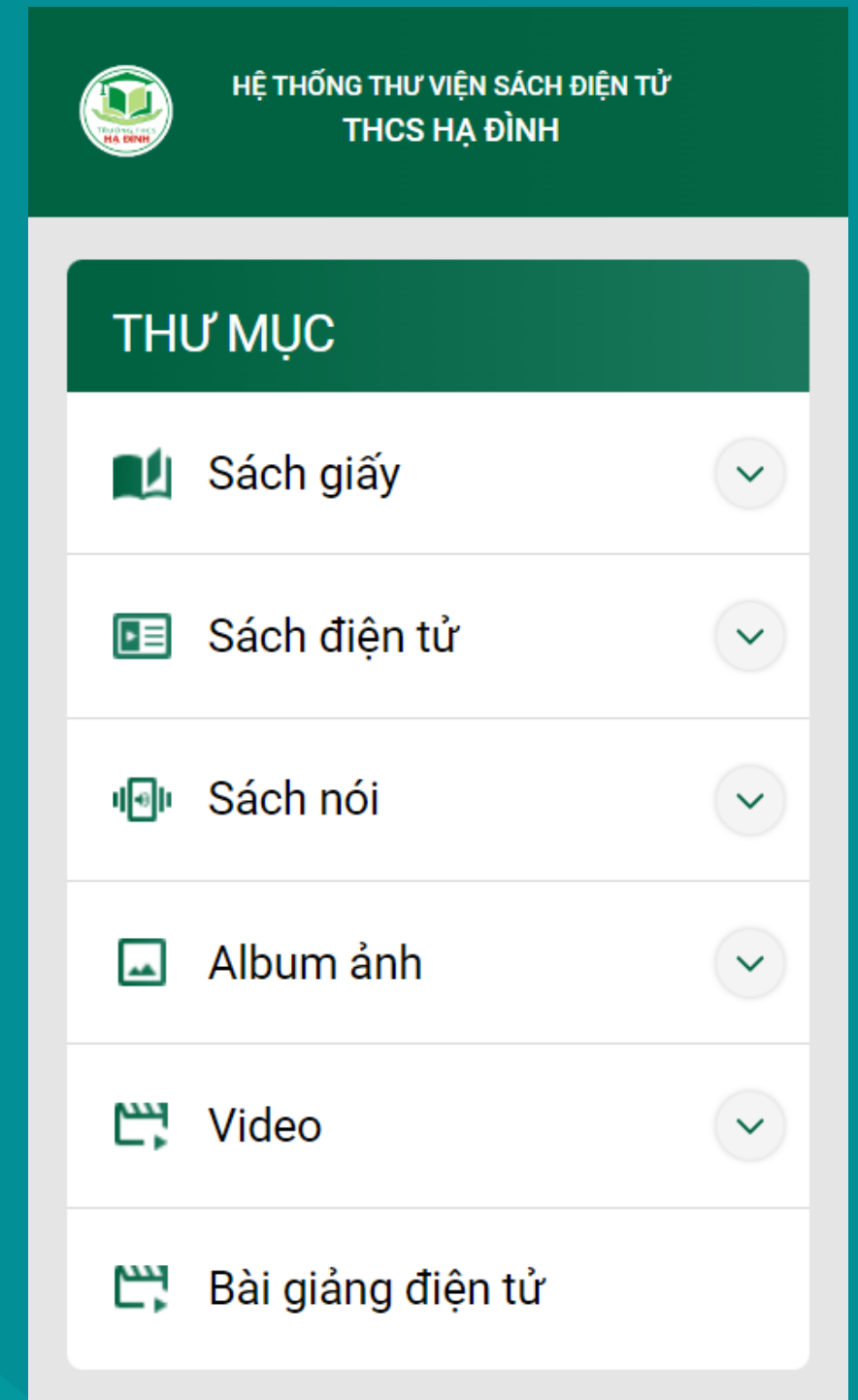
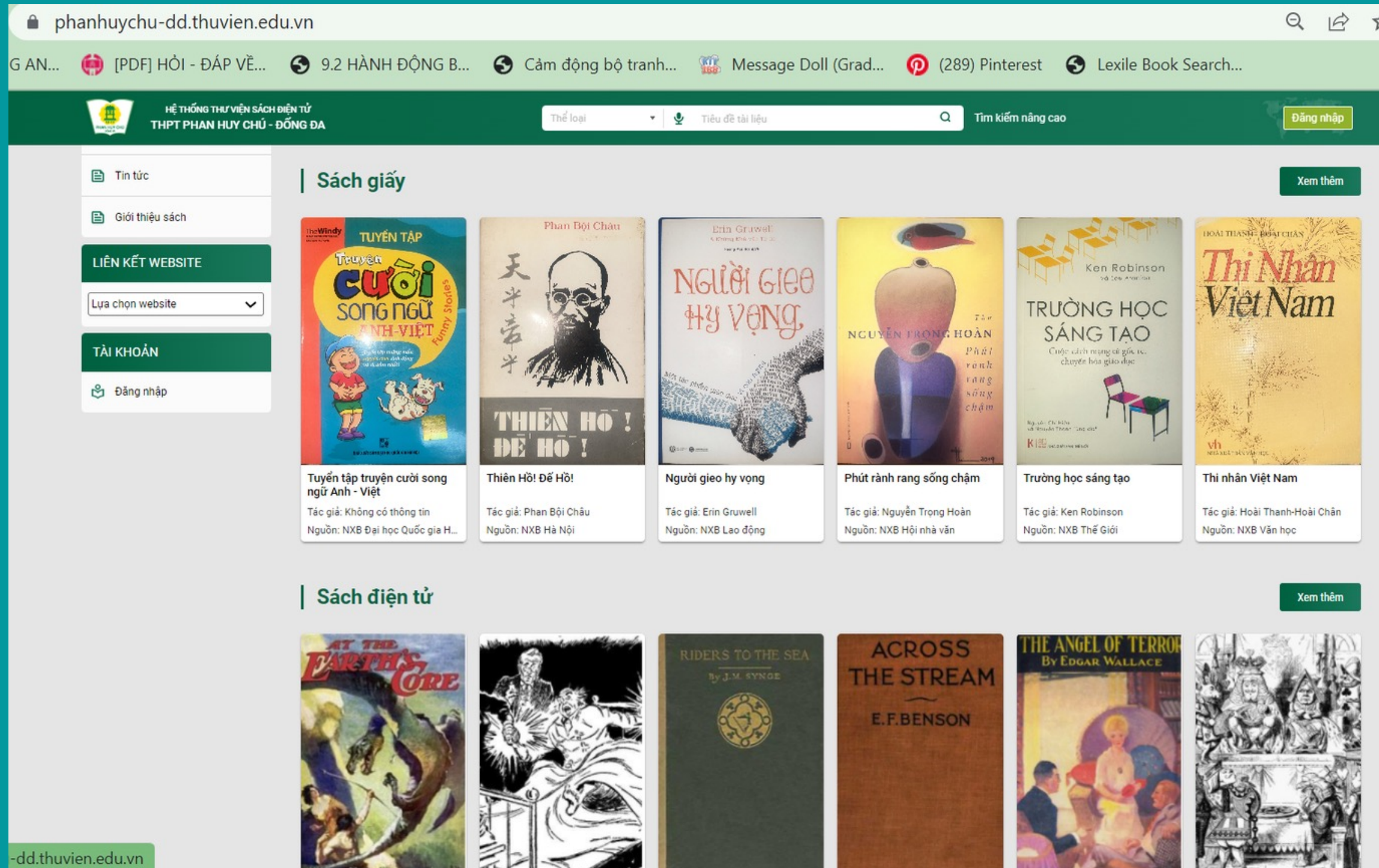
...



Mức độ 1: 15%
Mức độ 2: 35%

**Yêu cầu về
tài nguyên số**

Phần mềm quản lý thư viện



Tiêu chuẩn CSVC

$$\text{Diện tích} = 30\% * \text{Số HS} * 0,6$$

Thành phần	Mức độ 1	Mức độ 2
Tổng diện tích	- THPT >60m² - THCS >60m² - TH >54m²	
Số ghế ngồi		- THPT: 45 HS, 20 GV - THCS: 45 HS, 20 GV - TH: 35 HS, 20 GV
Vị trí: Thuận lợi cho việc tiếp cận và sử dụng của HS (Ưu tiên bố trí tại tầng 1)		



**àì chính chi
ho thư viện**

**Mức độ 1: tối thiểu 2%
nguồn chi thường xuyên**

**Mức độ 2: tối thiểu 3%
nguồn chi thường xuyên**

Phát triển văn hóa đọc trong nhà trường

Đa dạng theo nhiều hình thức:

- Giới thiệu sách
- Trưng bày, triển lãm
- Tham gia các ngày hội, cuộc thi về sách của thành phố và toàn quốc (nếu có)
- Hướng dẫn HS sử dụng thư viện
- Tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề, tọa đàm về sách..
- Phát động phong trào quyên góp sách,...



TIẾT ĐỌC THƯ VIỆN

- Mức độ 1: tối thiểu 2 tiết/kỳ/lớp
- Mức độ 2: tối thiểu 3 tiết/kỳ/lớp



TIẾT HỌC THƯ VIỆN

- Mức độ 2: 1 tiết/kỳ/môn



NGÀY HỘI ĐỌC SÁCH

- Mức độ 1: 1 lần/năm học
- Mức độ 2: 2 lần/năm học



Liên thông thư viện

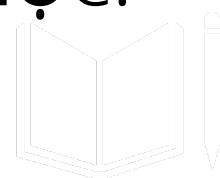
Liên thông thư viện là hoạt động liên kết, hợp tác giữa các thư viện nhằm sử dụng hợp lý, hiệu quả tài nguyên thông tin, tiện ích thư viện, kết quả xử lý tài nguyên thông tin, sản phẩm thông tin thư viện và dịch vụ thư viện.

Các hình thức liên thông thư viện

Liên thông tài nguyên thông tin dưới dạng in ấn



Các thư viện trong nhóm thực hiện việc luân chuyển tài nguyên thông tin như SGK, SNV, STK, báo, tạp chí, truyện và tài liệu khác định kỳ theo học kỳ, năm học.



Liên thông tài nguyên thông tin số



Các thư viện trong nhóm thực hiện chia sẻ cơ sở dữ liệu biểu ghi, mục lục tài nguyên thông tin số theo các cấp độ được tổ chức theo cấu trúc nghiệp vụ thư viện và quyền truy cập cơ sở dữ liệu.



**Trân trọng
cảm ơn!**

